

Lệnh cấm được giải trừ có điều kiện và Tuân thủ liêm chính

Là một phần trong những nỗ lực liên tục của Nhóm Ngân hàng Thế giới nhằm cải thiện chế độ trừng phạt, lệnh cấm được phóng thích có điều kiện đã trở thành một hình thức trừng phạt mặc định hay “cơ bản” của Nhóm Ngân hàng Thế giới cho các trường hợp thuộc phạm vi các Thủ tục trừng phạt chính sửa của Nhóm Ngân hàng Thế giới có hiệu lực tháng 9/2010. Theo đó, việc xây dựng (hoặc cải thiện) và triển khai một chương trình tuân thủ liêm chính đáp ứng yêu cầu của Nhóm Ngân hàng Thế giới sẽ là điều kiện chủ yếu để kết thúc lệnh cấm (hoặc không cấm có điều kiện); hay để kết thúc sớm lệnh cấm trong trường hợp của một số lệnh cấm hiện tại.

Trong tháng 9/2010, Phó Chủ tịch Liêm chính của Ngân hàng Thế giới đã bổ nhiệm một Cán bộ tuân thủ liêm chính (ICO). Hơn nữa, để giám sát sự tuân thủ liêm chính của các công ty bị phạt (hoặc Bộ quy tắc ứng xử cho các cá nhân), ICO cũng sẽ quyết định liệu điều kiện tuân thủ và/hoặc các điều kiện khác do Ban trừng phạt hoặc Cán bộ đánh giá và đình chỉ của Nhóm Ngân hàng Thế giới xây dựng làm một phần của lệnh cấm đã được đáp ứng hay chưa. *Xem Các thủ tục trừng phạt Phần 9.03 (Tuân thủ có điều kiện để không cấm vận và phóng thích khỏi lệnh cấm).*

Phần tóm tắt Hướng dẫn tuân thủ liêm chính của Nhóm Ngân hàng Thế giới sau đây tổng hợp các tiêu chuẩn, nguyên tắc và thành phần thường được nhiều cơ quan tổ chức công nhận là các thông lệ quản lý, chống gian lận và tham nhũng tốt. Các nội dung này không nhằm phù hợp cho tất cả, độc quyền hay ra lệnh mà đúng hơn, việc một bên áp dụng Hướng dẫn này hay những biến thể của nó cần được xác định trên cơ sở trường hợp cụ thể của bên đó.

Tóm tắt Hướng dẫn tuân thủ liêm chính của Nhóm Ngân hàng Thế giới

1. Cấm hành vi sai trái: Lệnh cấm được tuyên bố rõ ràng đối với Hành vi sai trái (gian lận, tham nhũng, thông đồng cấu kết và cưỡng ép) được trình bày rõ trong bộ quy tắc ứng xử hoặc tài liệu, thông tin tương tự.

2. Trách nhiệm: Xây dựng và duy trì văn hóa tổ chức đầy đủ dựa trên niềm tin khuyến khích hành vi đạo đức, cam kết tuân thủ luật pháp và văn hóa không khoan dung đối với hành vi sai trái.

2.1. Lãnh đạo: Cam kết và hỗ trợ mạnh mẽ, chủ động và rõ ràng từ quản lý cấp cao và Hội đồng quản trị hoặc các cơ quan tương tự đối với Chương trình Tuân thủ Liêm chính (Chương trình) của bên tham gia và quá trình triển khai của họ bằng văn bản và bằng tinh thần.

2.2. Trách nhiệm cá nhân: Việc tuân thủ Chương trình là bắt buộc thuộc trách nhiệm của cá nhân các cấp của bên tham gia.

2.3. Chức năng tuân thủ: Công tác giám sát và quản lý Chương trình là trách nhiệm của một hoặc nhiều cán bộ doanh nghiệp cấp cao có đủ quyền tự trị, đủ nguồn lực và thẩm quyền thực hiện hiệu quả.

3. Bắt đầu Chương trình, đánh giá rủi ro và rà soát: Khi xây dựng một Chương trình phù hợp, tiến hành đánh giá rủi ro toàn diện ban đầu (hoặc cập nhật), liên quan đến khả năng xảy ra gian lận, tham nhũng và các Hành vi sai trái khác trong hoạt động kinh doanh của bên tham gia, có tính đến quy mô, ngành kinh doanh, (các) vị trí hoạt động và các trường hợp khác của riêng bên tham gia, và rà soát, cập nhật đánh giá rủi ro định kỳ và bất kỳ lúc nào cần để phù hợp với tình hình thay đổi. Quản lý cấp cao cần thực hiện biện pháp tiếp cận có hệ thống để giám sát Chương trình, định kỳ rà soát mức độ phù hợp, đầy đủ và hiệu quả của Chương trình, ngăn chặn, phát hiện, điều tra và đối phó với các loại Hành vi sai trái. Cần xem xét diễn biến liên quan đến lĩnh vực tuân thủ, và phát triển các tiêu chuẩn ngành và quốc tế. Khi xác định được các hạn chế, bên liên quan cần thực hiện các bước hợp lý để ngăn chặn có thêm các hạn chế tương tự, bao gồm thực hiện những sửa đổi cần thiết đối với Chương trình.

Lệnh cấm được giải trừ có điều kiện và Tuân thủ liêm chính

4. Các chính sách nội bộ: Xây dựng một Chương trình hiệu quả và thực tế trình bày rõ ràng các giá trị, chính sách và thủ tục được sử dụng để ngăn chặn, phát hiện, điều tra và sửa chữa tất cả các loại Hành vi sai trái trong mọi hoạt động được bên tham gia/cá nhân tham gia kiểm soát hiệu quả.

4.1. Điều tra chi tiết cán bộ nhân viên: Xem xét tất cả cán bộ nhân viên hiện tại và tương lai có bất kỳ quyền ra quyết định nào hay có chức vụ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh, gồm các thành viên Hội đồng quản trị và quản lý để xác định họ có tham gia vào các Hành vi sai trái hay các hành vi khác trái với một Chương trình Tuân thủ Liêm chính hiệu quả hay không.

4.2. Hạn chế thuê các nguyên cán bộ công chức: Hạn chế tuyển dụng hoặc thuê các công chức và các đơn vị, cá nhân liên kết hoặc liên quan đến họ sau khi họ đã từ chức hoặc nghỉ hưu, khi các hoạt động hoặc việc tuyển dụng đó liên quan trực tiếp đến các chức năng do các công chức này nắm giữ hoặc giám sát trong suốt nhiệm kỳ của họ hoặc các chức năng này họ đã hoặc tiếp tục có thể gây ảnh hưởng thực tế.

4.3. Quà tặng, tiếp khách, giải trí, du lịch và các khoản chi phí: Xây dựng các quy trình và biện pháp kiểm soát các nội dung quà tặng, tiếp khách, giải trí, du lịch hoặc các chi phí khác nhằm đảm bảo những hành động này hợp lý, không gây ảnh hưởng không phù hợp đến kết quả giao dịch kinh doanh hoặc mặt khác tạo lợi thế không đúng đắn.

4.4. Đóng góp về chính trị: Chỉ đóng góp đối với các đảng chính trị, các cán bộ đảng và các ứng cử viên theo luật áp dụng và đưa ra các bước phù hợp để công khai rộng rãi tất cả những đóng góp về chính trị (trừ khi cần phải giữ bí mật hoặc bảo mật theo pháp luật).

4.5. Bảo trợ và đóng góp từ thiện: Thực hiện các biện pháp trong phạm vi quyền hạn của bên tham gia để đảm bảo những đóng góp từ thiện không được sử dụng để lẩn tránh Hành vi sai trái. Trừ khi cần phải giữ bí mật hoặc bảo mật theo pháp luật, cần công khai rộng rãi tất cả những hoạt động bảo trợ và đóng góp từ thiện.

4.6. Các khoản “bôi trơn”: Bên tham gia không được thực hiện các khoản “bôi trơn”.¹

4.7. Lưu trữ hồ sơ: Phải lưu trữ tất cả hồ sơ phù hợp đối với mọi mặt của Chương trình, gồm thời gian thanh toán các vấn đề hoặc hạng mục liệt kê tại mục 4.3 – 4.6 nêu trên.

4.8. Các hành vi gian lận, thông đồng và cưỡng ép. Cần áp dụng các biện pháp an toàn, các thông lệ và quy trình cụ thể để phát hiện và ngăn chặn không chỉ các hành vi tham nhũng mà cả các hành vi gian lận, thông đồng và cưỡng ép.

5. Các chính sách về các đối tác kinh doanh: Bên tham gia cần nỗ lực tốt nhất để khuyến khích tất cả các đối tác kinh doanh mà bên tham gia có mối quan hệ kinh doanh quan trọng hoặc có ảnh hưởng, áp dụng cam kết tương đương nhằm ngăn chặn, phát hiện, điều tra và sửa chữa Hành vi sai trái (và bắt buộc áp dụng trong phạm vi có thể đối với các đối tác kinh doanh là các công ty liên kết chịu kiểm soát, các liên danh, các công ty không có tính chất pháp nhân hoặc các đơn vị tương tự). Bao gồm các đại lý, cố vấn, tư vấn, đại diện, nhà phân phối, nhà thầu, nhà thầu phụ và các nhà cung cấp, đối tác liên danh và các bên thứ 3 khác.

5.1. Điều tra chi tiết các đối tác kinh doanh: Tiến hành điều tra chi tiết rủi ro được ghi chép tài liệu phù hợp (gồm công tác xác định bất kỳ chủ thụ hưởng hoặc các đối tượng thụ hưởng khác không được ghi nhận) trước khi bắt đầu một mối quan hệ với một đối tác kinh doanh và khi đang diễn ra mối quan hệ đó. Tránh giải quyết với các nhà thầu, nhà cung cấp và các đối tác kinh

¹ Trong trường hợp không loại bỏ được hoàn toàn các khoản “bôi trơn”, trong từng trường hợp bên bị cấm phải báo cáo cho ICO hoàn cảnh xung quanh khoản chi đó, bao gồm nội dung có phải nó giới hạn trong một khoản tiền nhỏ cho (các) cán bộ cấp thấp đối với các hoạt động thường ngày mà bên tham gia được phép và khoản chi này đã được giải trình phù hợp

Lệnh cấm được giải trừ có điều kiện và Tuân thủ liêm chính

doanh khác đã biết hoặc bị nghi ngờ một cách có cơ sở là đang dính líu tới Hành vi sai trái (trừ các trường hợp ngoại lệ và khi có các yếu tố giảm trừ thích hợp).

5.2. Thông báo Chương trình tuân thủ liêm chính cho đối tác: Thông báo Chương trình cho tất cả các đối tác kinh doanh và làm rõ với họ rằng bên tham gia mong muốn tất cả các hoạt động được thực hiện thay mặt cho bên tham gia đều phải tuân thủ Chương trình này.

5.3. Cam kết chung: Tìm kiếm cam kết tuân thủ chung từ các đối tác kinh doanh của bên tham gia. Nếu các đối tác kinh doanh không có Chương trình Tuân thủ Liêm chính, bên tham gia cần khuyến khích họ áp dụng một chương trình hiệu quả, thiết thực trên cơ sở xem xét các hoạt động và hoàn cảnh của các đối tác này.

5.4. Đầy đủ tài liệu minh chứng: Chứng minh bằng tài liệu đầy đủ cho mối quan hệ với các đối tác kinh doanh của bên tham gia.

5.5. Trả công phù hợp: Đảm bảo bất kỳ khoản chi trả cho bất kỳ đối tác kinh doanh nào cũng chỉ là một khoản tiền lương phù hợp và chính đáng cho các dịch vụ hoặc hàng hóa hợp pháp do đối tác kinh doanh đó cung cấp và được thanh toán qua các kênh *hợp pháp*.

5.6. Giám sát: Giám sát thực hiện tất cả hợp đồng của bên tham gia nhằm đảm bảo một cách hợp lý không có bất kỳ Hành vi sai trái nào trong quá trình thực hiện. Bên tham gia cũng cần giám sát các chương trình và hoạt động thực hiện của các đối tác kinh doanh trong quá trình đánh giá đều đặn các mối quan hệ với họ.

6. Kiểm soát nội bộ:

6.1. Tài chính: Thiết lập và duy trì một hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả, gồm công tác kiểm soát, cân bằng tổ chức và tài chính đối với các hoạt động tài chính, kế toán và lưu trữ hồ sơ cũng như các quy trình kinh doanh khác của bên tham gia. Bên tham gia cần đưa ra các hệ thống kiểm soát nội bộ, cụ thể là các hoạt động kế toán và lưu trữ hồ sơ phục vụ kiểm toán độc lập và nội bộ thường xuyên nhằm đảm bảo một cách khách quan công tác thiết kế, triển khai và tính hiệu quả của các hoạt động này và đưa ra ánh sáng bất kỳ giao dịch nào vi phạm Chương trình.

6.2. Các nghĩa vụ theo hợp đồng: Các hợp đồng lao động và hợp đồng đối tác kinh doanh cần quy định các trách nhiệm theo hợp đồng, các biện pháp sửa chữa và/hoặc xử phạt đối với các Hành vi sai trái (bao gồm đối với các đối tác kinh doanh gồm phương án thoát khỏi hoạt động như quyền chấm dứt theo hợp đồng khi đối tác kinh doanh tham gia vào Hành vi sai trái).

6.3. Quy trình ra quyết định: Thiết lập quy trình ra quyết định qua đó quy trình ra quyết định và thâm niên của người ra quyết định phù hợp với giá trị giao dịch và rủi ro nhận thấy được của từng loại Hành vi sai trái.

7. Đào tạo và truyền thông: Thực hiện các bước hợp lý và thiết thực để truyền thông định kỳ Chương trình và cung cấp, có tài liệu chứng minh công tác đào tạo hiệu quả trong Chương trình, được thiết kế theo các nhu cầu, hoàn cảnh, vai trò và trách nhiệm liên quan cho tất cả các cấp của bên tham gia (đặc biệt các cấp tham gia vào các hoạt động có “rủi ro cao”) và các đối tác kinh doanh khi phù hợp. Quản lý bên tham gia cần trình bày trong các báo cáo thường niên hoặc công khai rộng rãi hay phổ biến kiến thức về Chương trình của bên tham gia.

8. Khích lệ động viên:

8.1. Tích cực: Thúc đẩy Chương trình trong toàn bộ đơn vị bằng cách áp dụng các biện pháp khích lệ phù hợp nhằm khuyến khích và hỗ trợ tích cực việc tuân thủ Chương trình ở các cấp của bên tham gia.

8.2. Các biện pháp kỷ luật: Thực hiện các biện pháp kỷ luật phù hợp (bao gồm cả hình thức chấm dứt hợp đồng) với tất cả đối tượng tham gia vào Hành vi sai trái hoặc các hành động

Lệnh cấm được giải trừ có điều kiện và Tuân thủ liên chính

vi phạm Chương trình khác ở tất cả các cấp của bên tham gia gồm cả các cán bộ và các Giám đốc.

9. Báo cáo:

9.1. Trách nhiệm báo cáo: Thông tin cho toàn bộ nhân sự rằng họ phải báo cáo nhanh chóng bất kỳ vấn đề họ có thể lo ngại đối với Chương trình, liên quan đến các hành động của họ hay của những đối tượng khác.

9.2. Cố vấn: Áp dụng các biện pháp hướng dẫn và cố vấn hiệu quả cho cấp quản lý, cán bộ, nhân viên và đối tác kinh doanh (nếu phù hợp) về việc tuân thủ Chương trình của bên tham gia, bao gồm thời điểm họ cần cố vấn khẩn cấp cho các tình huống khó khăn về quyền xét xử của nước ngoài.

9.3. Cảnh báo/Đường dây nóng: Cung cấp các kênh thông tin (gồm các kênh bảo mật) cho và có sự bảo vệ các cá nhân không sẵn sàng vi phạm Chương trình theo sự chỉ thị hoặc chịu áp lực từ cấp trên cũng như các cá nhân sẵn sàng báo cáo các vi phạm Chương trình xảy ra trong bên tham gia. Bên tham gia cần có hành động phù hợp trên cơ sở báo cáo đó.

9.4. Chứng nhận định kỳ: Tất cả nhân sự liên quan có quyền ra quyết định hoặc giữ vị trí có ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh cần định kỳ (tối thiểu hàng năm) chứng nhận bằng văn bản rằng họ đã rà soát Bộ quy tắc ứng xử của bên tham gia, tuân thủ Chương trình và đã trao đổi với cán bộ công ty được chỉ định chịu trách nhiệm các vấn đề về tuân thủ liên chính các thông tin họ có thể có về hành vi vi phạm Chương trình có thể xảy ra của các nhân sự khác trong công ty hoặc các đối tác kinh doanh.

10. Sửa chữa Hành vi sai trái:

10.1. Thủ tục điều tra: Thực hiện các thủ tục điều tra Hành vi sai trái và các vi phạm Chương trình khác được bên tham gia bắt gặp, báo cáo hoặc phát hiện.

10.2 Hành động đối phó: Khi xác định được Hành vi sai trái, bên tham gia cần thực hiện các bước hợp lý để đối phó với hành động sửa chữa phù hợp và ngăn chặn xảy ra thêm Hành vi sai trái, xảy ra Hành vi sai trái tương tự hay những vi phạm khác đối với Chương trình.

11. Hành động chung: Khi phù hợp - đặc biệt đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ và các đơn vị khác không có Chương trình được xây dựng tốt và đối với các đơn vị đoàn thể lớn hơn có xây dựng Chương trình, các hiệp hội nghề nghiệp và các tổ chức tương tự hoạt động trên cơ sở tự nguyện - cố gắng tham gia các tổ chức doanh nghiệp, các nhóm ngành công nghiệp, các hiệp hội nghề nghiệp và các tổ chức xã hội dân sự để khuyến khích và hỗ trợ các đơn vị khác xây dựng các chương trình nhằm phòng chống các Hành vi sai trái.